TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 **ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **98**/2025/HNGĐ-ST.
Ngày: 09/9/2025
V/v tranh chấp: ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Cao Tuấn**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1**.** Ông **Đặng Bình Thủy;**

2. Bà **Huỳnh Thị Tỏ;**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Mỹ Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Trần Huỳnh Đức Lập** – kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2025 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 178/2025/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Võ Thị Cẩm H** – sinh năm xxxx; Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện T, tỉnh T (nay là ấp B, xã T, tỉnh Đ) (có mặt);

2. Bị đơn: Anh **Huỳnh Văn L -** sinh năm xxxx; Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện G, tỉnh T (nay là ấp T, xã T, tỉnh Đ) (vắng mặt không lý do);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn chị Võ Thị Cẩm H trình bày:

Chị và anh L cưới nhau vào năm 2019, được sự tự nguyện và có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cải vả nhau, anh L thường xuyên nhậu nhẹt, ham chơi nên chị và anh L đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Nay chị xin được ly hôn với anh L.

Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Xuân M, sinh ngày xx/xx/xxxx, hiện cháu đang sống với chị. Khi ly hôn, chị xin được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

***** Bị đơn anh Huỳnh Văn L vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn chị Võ Thị Cẩm H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn anh Huỳnh Văn L vắng mặt không lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp phát biểu về việc tuân theo tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

+ Về việc tuân theo tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự thực hiện đúng trình tự, qui định của pháp luật.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định quan hệ các bên đang tranh chấp là "xin ly hôn".

[2] Xét bị đơn anh Huỳnh Văn L mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên hòa giải và Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ lần 1, lần 2; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh L vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 227, 228, 233 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh L.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh L cưới nhau vào năm 2019, được sự tự nguyện và có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cải vả nhau, anh L thường xuyên nhậu nhẹt, ham chơi nên chị H và anh L đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể trở lại chung sống được nữa nên chị xin được ly hôn với anh L. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh L không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Mặc dù anh L đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng nhưng anh L vẫn không gửi văn bản trình bày ý kiến cũng như đến Tòa án để giải quyết theo yêu cầu khởi kiện của chị H. Điều đó cho thấy anh L không còn quan tâm đến hạnh phúc gia đình, không

quan tâm đến vợ và con. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của chị Võ Thị Cẩm H.

[4] Về con chung: Chị H khai có 01 con chung tên Huỳnh Xuân M, sinh ngày xx/xx/xxxx, hiện cháu đang sống với chị H. Khi ly hôn, chị H xin được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu xin được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị H là tự nguyện, phù hợp với qui định của pháp luật nên Hội đồng xét xử giao cho chị H được tiếp tục nuôi cháu Huỳnh Xuân M, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con và anh được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo qui định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 227, 228, 233 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Cẩm H. Chị Võ Thị Cẩm H được ly hôn với anh Huỳnh Văn L.

2. Về con chung: Giao cho chị H được tiếp tục nuôi cháu Huỳnh Xuân M, sinh ngày 22/10/2022. Anh Huỳnh Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con và anh L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Chị Võ Thị Cẩm H phải chịu 300.000 đồng án phí HNST nhưng được trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0014226 ngày 29/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp), nên chị H đã nộp xong án phí.

4. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Cao Tuấn